

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐD
TỈNH LĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2024/QĐCNHGT-DS

ĐD, ngày 06 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 357, 471, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thị Minh T với bà Nguyễn Lâm Thục Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 5 năm 2024 của bà Nguyễn Thị Minh T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21/5/2024 về thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm: 1997; Địa chỉ: 23 Tổ 1, thôn HH, xã LL, huyện ĐD, tỉnh LĐ.

- *Người bị kiện:* bà Nguyễn Lâm Thục Q, sinh năm: 1999; Địa chỉ: 148 đường 2 tháng 4, thị trấn TM, huyện ĐD, tỉnh LĐ.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được quy định tại khoản 2, Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Lâm Thục Q có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Minh T số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Phương thức trả nợ như sau: Vào ngày 15 hàng tháng, bà Q có nghĩa vụ trả cho bà T số tiền 1.500.000đ. Thời gian trả nợ là 33 tháng. Thời điểm bắt đầu thanh toán nợ tháng đầu tiên vào ngày 15/6/2024 cho đến tháng cuối cùng vào ngày 15/02/2027 thanh toán số tiền còn lại 2.000.000đ.

Trong quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nếu bà Nguyễn Lâm Thục Q không thực hiện theo đúng thỏa thuận trả nợ của bất kỳ tháng nào (từ ngày 15/6/2024 cho đến ngày 15/02/2027) thì bà Nguyễn Thị Minh T có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ khoản tiền bà Q còn nợ chưa thanh toán.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh LĐ;
- VKSND huyện ĐĐ;
- Chi cục THADS huyện ĐĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lê Đình Anh V